



Số: 7615/BC-BKHĐT

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2011

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG NĂM 2011

(Tài liệu phục vụ họp báo của Chính phủ ngày 04/11/2011)

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2011 như sau:

1. Về tăng trưởng kinh tế và phát triển các ngành, lĩnh vực

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 10/2011 ước tăng 5,2% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng năm 2011, IIP tăng 7% so với cùng kỳ năm 2010; trong đó: công nghiệp chế biến tăng 10,2%; sản xuất, phân phối điện, gas, nước tăng 9,4%.

b) Sản xuất nông nghiệp

Trong tháng, mưa bão, lũ lụt xảy ra ở miền Trung và Nam Bộ đã ảnh hưởng xấu đến kết quả sản xuất nông nghiệp và gây thiệt hại khá lớn về người và tài sản.

Về kết quả thu hoạch lúa mùa, tính đến ngày 15/10/2011, các tỉnh miền Bắc thu hoạch đạt 434,5 nghìn ha lúa mùa, bằng 48,7% cùng kỳ năm 2010. Tiến độ thu hoạch lúa mùa năm nay chậm hơn so với cùng kỳ chủ yếu do gieo cấy muộn hơn so với năm trước. Về lúa hè thu, cả nước thu hoạch khoảng 2.145,4 nghìn ha, bằng 99,6% cùng kỳ năm trước.

Chăn nuôi phát triển khá ổn định, riêng đàn lợn giảm khoảng 2-3% so với cùng kỳ do giá thịt lợn giảm trong khi chi phí đầu vào vẫn đang ở mức cao, ảnh hưởng đến việc đầu tư phát triển đàn lợn. Tổng sản lượng thủy sản trong 10 tháng năm 2011 ước đạt 4.549 nghìn tấn, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm trước.

c) Khu vực dịch vụ

Trong 10 tháng năm 2011, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tăng 23,1% so với cùng kỳ năm 2010; lượng khách du lịch quốc tế

đến Việt Nam ước tăng 11,7% so với cùng kỳ năm trước. Các hoạt động vận tải, bưu chính viễn thông tiếp tục đạt kết quả khá tốt.

d) Về phát triển doanh nghiệp

Trong 10 tháng năm 2011, ước trên 63,9 nghìn doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, giảm 5% so với cùng kỳ năm 2010, với tổng số vốn đăng ký ước đạt trên 397,2 nghìn tỷ đồng, tăng 0,7%. Có 6,1 nghìn doanh nghiệp giải thể, bằng khoảng 1,1% tổng số doanh nghiệp đang tồn tại.

2. Về ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm chế lạm phát

a) Giá cả, lạm phát

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2011 tăng 0,36% so với tháng trước, là mức tăng thấp nhất kể từ tháng 9/2010 và là tháng thứ ba liên tiếp có mức tăng chỉ số giá dưới 1%¹. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2011 so với tháng 12/2010 tăng 17,05%; so với cùng kỳ năm trước tăng 21,59%; bình quân 10 tháng tăng 18,5%.

Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2011 tiếp tục có xu hướng giảm là kết quả của việc thực hiện nghiêm túc Kết luận số 02-KL/TW ngày 16/3/2011 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ.

b) Xuất, nhập khẩu

Tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 10/2011 ước đạt 8,3 tỷ USD, tăng 4,5% so với tháng trước; lũy kế 10 tháng ước đạt trên 78 tỷ USD, tăng 34,6% so với cùng kỳ năm trước và gấp hơn 3 lần chỉ tiêu kế hoạch đã được Quốc hội thông qua (10%).

Tổng kim ngạch nhập khẩu tháng 10/2011 ước khoảng 9,1 tỷ USD, giảm 3,7% so với tháng trước; lũy kế 10 tháng ước trên 86,4 tỷ USD, tăng 27,2% so với cùng kỳ năm trước.

Nhập siêu tháng 10/2011 khoảng 0,8 tỷ USD, bằng 9,6% kim ngạch xuất khẩu; nhập siêu 10 tháng năm 2011 khoảng 8,4 tỷ USD, bằng xấp xỉ 10,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Như vậy, kim ngạch xuất khẩu tiếp tục đạt tốc độ tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước và so với kế hoạch đề ra. Tỷ lệ nhập siêu 10 tháng năm 2011 thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu phấn đấu theo Nghị quyết số 11/NQ-CP (không quá 16%).

¹ Mức tăng CPI tháng 01-10/2011: 1,74%; 2,09%; 2,17%; 3,32%; 2,21%; 1,09%; 1,17%; 0,93%; 0,82% và 0,36%.

c) Thu chi ngân sách nhà nước

Lũy kế 10 tháng đầu năm 2011, tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt trên 558,5 nghìn tỷ đồng, bằng 93,9% dự toán năm; tổng chi ngân sách nhà nước ước đạt trên 606,9 nghìn tỷ đồng, bằng 83,6% dự toán năm. Nhìn chung, thu ngân sách tiếp tục đạt khá, đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, bảo đảm kịp thời nhu cầu chi của bộ máy nhà nước theo kế hoạch và các khoản chi phát sinh, góp phần thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Công tác điều hành chính sách tài khóa đã quán triệt nghiêm túc chủ trương thắt chặt chi tiêu, giảm bội chi ngân sách nhà nước theo tinh thần của Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 và Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 8/9/2011 của Chính phủ.

d) Đầu tư phát triển

Trong 10 tháng đầu năm 2011, chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước ước đạt trên 124,6 nghìn tỷ đồng, bằng 82% kế hoạch năm. Vốn tín dụng trong nước cho vay đầu tư của Nhà nước ước giải ngân khoảng 18,7 nghìn tỷ đồng, bằng 81,3% kế hoạch năm theo Nghị quyết 11/NQ-CP, tăng khoảng 6,8% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện ước đạt 9,1 tỷ USD, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2010; trong đó vốn góp của nước ngoài chiếm khoảng 75,3%, tương đương mức cùng kỳ năm trước. Vốn ODA giải ngân ước đạt 2.330 triệu USD, bằng 97% kế hoạch năm, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm trước.

3. Lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa và các lĩnh vực xã hội khác đạt kết quả khá, trong đó: 10 tháng năm 2011 ước tạo việc làm 1.265 nghìn người, đạt 79,1% kế hoạch năm, trong đó xuất khẩu lao động khoảng 74 nghìn người, đạt 85,1% kế hoạch năm; các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, tăng cường công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm tinh mạng và tài sản cho nhân dân trong mùa mưa lũ. Trong 9 tháng đầu năm 2011, trên địa bàn cả nước đã xảy ra trên 10 nghìn vụ tai nạn giao thông, giảm 1,38% so với cùng kỳ năm 2010; trong đó: làm chết 8.416 người, tăng 0,21% và làm bị thương 7.615 người, tăng 1,82%.

Đánh giá chung, nhờ việc triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội ngay từ đầu năm theo Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, trong tháng 10 và 10 tháng năm 2011, tình hình kinh tế - xã hội đã dần đi vào ổn định, lạm phát được kiềm chế, mức tăng chỉ số giá tiêu dùng xuống mức thấp nhất là 0,36% kể từ tháng

9/2010; kim ngạch xuất khẩu tăng cao hơn 3 lần chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tỷ lệ nhập siêu giảm mạnh; thu ngân sách tăng, bảo đảm cân đối các nhu cầu chi; tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước; công tác duy tu, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa được tăng cường. An sinh xã hội được chú trọng; công tác giải quyết việc làm, bảo đảm ổn định đời sống của người lao động được quan tâm; nhiều chính sách xã hội được triển khai, góp phần giảm bớt khó khăn và từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Quốc phòng được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, hoạt động sản xuất, kinh doanh vẫn gặp nhiều khó khăn. Trong những tháng cuối năm, đặc biệt dịp Tết Nguyên đán, áp lực lạm phát sẽ gia tăng; tỷ giá VND/USD và lãi suất liên ngân hàng sẽ chịu nhiều áp lực tăng cao hơn; các ngân hàng cũng sẽ gặp nhiều khó khăn trong thanh khoản. Lũ, lụt gây thiệt hại đến sản xuất nông nghiệp và các nguy cơ dịch bệnh, cần có biện pháp xử lý trong thời gian tới./
